TỔNG QUAN ĐỊA CHÍ

Sóc Trăng nằm trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long, hướng ra biển Đông với 72km bờ biển, có ba cửa Định An, Trần Đề và Mỹ Thanh hình thành lưu vực rộng lớn thuận lợi cho giao thông, nuôi trồng thủy hải sản, làm muối; ruộng đồng bát ngát, kênh rạch chằng chịt, do sự bồi đắp phù sa của dòng Hậu Giang mà Sóc Trăng hình thành một số cù lao như: Phong Nẫm, Mỹ Phước và Cù Lao Dung chạy dài ra tận cửa biển với nhiều cây trái nhiệt đới, không khí trong lành và là địa điểm lý tưởng để phát triển loại hình du lịch sông nước và du lịch sinh thái. Các trục đường bộ, đường thủy, hàng không đi ngang nối liền với các tỉnh, thành phố trong khu vực và Thành phố Hồ Chí Minh thuận lợi cho phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội.

Đất Sóc Trăng cũng là nơi hội tụ, giao thoa và tiếp biến văn hóa của ba dân tộc anh em Kinh - Khmer - Hoa, và là nơi tiếp nhận, sáng tạo theo văn hóa bản địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển nền văn minh nông nghiệp lúa nước.

Từ rất sớm, Sóc Trăng đã là một không gian văn hóa mở - mở ra biển Đông với việc hình thành các thương cảng như Đại Ngãi, Bãi Xàu… xa xưa và Trần Đề hiện tại, tới đây hướng mở các cảng mới tại vàm Đại Ngãi, Nhu Gia… không chỉ giao lưu trong khu vực mà còn ngược dòng Mêkông giao lưu với các nước bạn Lào, Campuchia, Thái Lan… đón nhận các luồng thông thương quốc tế.

Về mặt tự nhiên, từ khi xuất hiện địa danh Sóc Trăng đến nay, mảnh đất này cũng theo dòng lịch sử có nhiều biến đổi từ địa hình, địa chất đến sông rạch, thực vật, động vật và kể cả khí hậu.

Về mặt văn hóa - xã hội, đất Sóc Trăng cũng là nơi diễn ra các phong trào yêu nước của dân tộc như phong trào Duy Tân đầu thế kỷ XX, là nơi

người dân ở đây tiếp thu từ sớm chủ nghĩa Mác - Lênin, là một trong những tỉnh trong khu vực có chi bộ Đảng sớm nhất (năm 1930); và sớm giành chính quyền trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945. Sóc Trăng cũng là một trong những tỉnh "gian lao mà anh dũng" trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và 21 năm kiên cường chống đế quốc Mỹ xâm lược. Và sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, thống nhất đất nước, Sóc Trăng lại bước vào cuộc chiến đấu mới với hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Từ cơ sở đó, quyển Địa chí tỉnh Sóc Trăng hình thành, gồm 5 phần chính với tổng số 32 chương. Phần phụ lục khá công phu: bản đồ, biểu đồ, số liệu, hình ảnh… từ buổi đầu hình thành cho đến hôm nay.

Tổng quan Địa chí tỉnh Sóc Trăng, chủ yếu tập trung vào một số vấn đề lớn như: vai trò, vị trí của Sóc Trăng trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long với quá trình hình thành và phát triển, đặc biệt là vai trò trung tâm giao tiếp kinh tế, văn hóa và vai trò bảo vệ, trấn giữ vùng biển Đông của vùng đất. Từ đó cố gắng rút ra một số đặc điểm và tính cách con người Sóc Trăng cả mặt mạnh và mặt hạn chế.

1. Vai trò, vị trí của Sóc Trăng trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long

Hòa trong dòng chảy lịch sử của dân tộc nói chung và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long nói riêng, trong công cuộc mở cõi hướng về phương Nam, Sóc Trăng đã khẳng định vai trò, vị trí của mình. Có thể ví Sóc Trăng như một chiếc đòn gánh gánh hai đầu: Cần Thơ - Hậu Giang và Bạc Liêu - Cà Mau trong suốt quá trình lịch sử từ khi hình thành cho đến nay. Đây là vùng đất được thiên nhiên ưu ái không bị ngập lụt nặng như các tỉnh khác trong khu vực, có hệ thống sinh thái đa dạng, phong phú cả nguồn nước ngọt, lợ, mặn… mang những đặc trưng chung của cả vùng nhưng cũng rất riêng ấy. Những đặc điểm góp phần hình thành nên tính cách con người Sóc Trăng hiền hòa, hiếu khách, nhân hậu, bao dung mà kiên trung, can trường, dũng cảm, năng động và luôn sáng tạo của biết bao thế hệ tiếp nối nhau cho đến hôm nay và cả mai sau. Mảnh đất này cũng hội tụ nhiều dân tộc để sớm hình thành một cộng đồng đa dân tộc mà chủ yếu là người Kinh - Khmer - Hoa cùng nhau chung lưng đấu cật chống lại thiên nhiên khắc nghiệt, kẻ thù chung để tồn tại và phát triển. Ở vùng đất Sóc Trăng việc khai hoang, mở cõi không ồ ạt mà diễn ra từ từ bằng nhiều phương thức hợp tác, hữu nghị và hòa bình để hình thành nên một vùng đất trẻ trên dưới 300 năm.

2. Sóc Trăng - Trung tâm giao tiếp kinh tế - văn hóa khu vực và quốc tế

Như các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, Sóc Trăng là vùng đất trẻ mới khai phá khoảng thế kỷ XVII – XVIII, dưới thời chúa Nguyễn. Trải qua bao đời các dân tộc cùng chung sống tại đây hình thành nên một cộng đồng văn

hóa xã hội Việt Nam vô cùng phong phú, trong đó có các dân tộc Kinh - Khmer - Hoa.

Do tính chất đặc thù của các thành phần dân tộc nên đời sống văn hóa tinh thần của người dân Sóc Trăng rất đa dạng. Nơi đây có nhiều chùa cổ kính và nổi tiếng: 92 chùa của người Khmer, 45 chùa của người Hoa; đặc biệt có chùa Dơi (Mahatúp), chùa Đất Sét (Bửu Sơn Tự) của dòng họ Ngô, chùa Khleang, bảo tàng văn hóa Khmer… bên cạnh Tịnh xá Ngọc Khánh, Ngọc Hưng, Đình thần: Phú Lộc, Bãi Xàu cũ (Mỹ Xuyên), Phú Hữu (Long Phú); Thần hoàng: Trương Công Định, Lăng thờ "Ông Nam Hải" tại Trần Đề… của đồng bào Kinh với kiến trúc nhẹ nhàng thanh thoát. Hằng năm có trên 600.000 lượt khách trong và ngoài tỉnh đến thăm quan, vãn cảnh chùa và tham dự các lễ hội.

Các lễ hội ở Sóc Trăng gắn liền với văn hóa, văn minh nông nghiệp lúa nước, diễn ra rất sinh động, thể hiện sắc thái văn hóa đặc trưng của mỗi dân tộc. Nhất là lễ Óoc Ombóc hằng năm của Sóc Trăng từ xa xưa cho đến nay nổi tiếng khắp vùng, thậm chí có cả thuyền đua của nước ngoài như: Campuchia, Thái Lan tham dự, đây là thế mạnh nổi bật của Sóc Trăng, một tiềm năng du lịch to lớn cần được duy trì, đầu tư và khai thác đúng mức.

Văn hóa nghệ thuật Sóc Trăng rất phong phú và đa dạng với dàn nhạc ngũ âm, điệu múa "lâm thôn" được mọi người ưa thích trong các buổi sinh hoạt cộng đồng ở các phum, sóc; điệu hát "yukê" đặc sắc, điệu múa "Ápsara" điêu luyện của người Khmer. Sôi động, náo nhiệt âm vang là ban nhạc lễ "Túa lầu cấu", tưng bừng, hoành tráng nghi thức "múa Lân - Sư - Rồng" truyền thống vào các dịp lễ, Tết của người Hoa, hòa cùng sinh hoạt văn hóa dân gian đậm đà phong cách Nam Bộ của người Kinh. Đây là vùng đất thuần canh nông nghiệp nên các giá trị văn hóa truyền thống, các phong tục tập quán đều in đậm dấu ấn của nền sản xuất nông nghiệp lâu đời.

Người dân Sóc Trăng phần đông lấy đạo thờ ông bà làm trọng, trong sinh hoạt xã hội, tín ngưỡng đã thành tập quán. Lễ hội cúng đình, cúng bổn xóm, lễ nhập hạ, lễ tạ ơn thần mặt trăng. Đặc biệt là người Khmer theo Phật giáo Nam Tông cũng tạo ra những đặc trưng bản sắc văn hóa truyền thống của mình, có nhiều lễ hội đã trở thành ngày hội truyền thống chung của cộng đồng dân cư trong tỉnh.

Người dân Sóc Trăng có cá tính mạnh mẽ, thẳng thắn, bộc trực, coi trọng sáng kiến cá nhân, sinh hoạt đơn giản, không cầu kỳ, chuộng sự phóng khoáng, rộng rãi, giàu lòng nhân ái, giàu lòng mến khách và dễ thân thiện.

Văn hóa ẩm thực Sóc Trăng mang nhiều nét phù hợp với môi trường sinh thái tự nhiên. Món ăn truyền thống mộc mạc, đậm đà miền quê Sóc Trăng như canh chua cá đồng nấu với bông so đũa, bông điên điển, bông súng; các món mắm kho, cá nướng trui, rắn hầm sả, cua rang muối, tôm nướng, mực

nhúng giấm, lươn um rau ngổ nước cốt dừa, khô cá trình… là những món ăn dân dã và trở thành đặc sản tuy đơn giản nhưng lại rất ngon. Vào mùa khan hiếm thực phẩm, khô cá lóc, khô cá sặc rằn, các loại mắm dự trữ sẵn được thay thế. Đặc biệt bánh pía, mè láo, món bún mắm thuần vị quê hương Sóc Trăng nổi tiếng khắp vùng Nam Bộ đã làm nức lòng biết bao du khách.

Ngoài những đồng lúa bát ngát, vườn cây trái sum suê, vẻ đẹp thiên nhiên sông nước trong lành luôn tạo cảm giác thư thái, an nhàn cho du khách. Sóc Trăng còn có những làng nghề truyền thống tiêu biểu như bánh pía Vũng Thơm; bánh tráng Bà Lèo; nghề chế biến tôm, cá khô ở Trần Đề; dệt chiếu ở Vĩnh Châu… cần cù, khéo léo, tài hoa của những người thợ Sóc Trăng đã làm ra những sản phẩm đặc sắc nổi tiếng khắp trong và ngoài nước. Kế thừa từ nền văn hóa truyền thống các di tích lịch sử của Sóc Trăng vừa là minh chứng hùng hồn của lịch sử khai phá một vùng đất, vừa thể hiện đặc trưng văn hóa tinh thần của thế hệ hôm nay và mai sau. Hiện nay, Sóc Trăng có nhiều di tích đã được công nhận như chùa Khleang là di tích kiến trúc nghệ thuật; Trường Taber khu lưu niệm nơi Bác Tôn Đức Thắng và Đoàn tù chính trị từ Côn Đảo trở về năm 1945; khu căn cứ Tỉnh ủy tại rừng tràm Mỹ Phước, đình Hòa Tú gắn với Khởi nghĩa Nam Kỳ năm 1940 và đền thờ Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Cù Lao Dung là những di tích lịch sử cách mạng đấu tranh giữ nước của người dân Sóc Trăng.

Trên chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Sóc Trăng đang nhanh chóng xây dựng thêm các nhà máy, xí nghiệp chế biến nông, thủy hải sản. Nhiều ngôi nhà khang trang lần lượt mọc lên, các thiết bị hiện đại được đưa vào sinh hoạt và sản xuất. Tuy nhiên, nhân dân Sóc Trăng luôn trân trọng giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống, môi trường sinh thái trong lành, ngày càng cố gắng phát huy tiềm năng của tỉnh, đồng tâm hiệp lực cùng cả nước xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Những thành quả đã đạt được về kinh tế - xã hội nơi vùng đất mới này qua hơn một thế kỷ, được đúc kết lại thành bài học bổ ích cho việc khẩn hoang xây dựng lực lượng. Phải chăng đó là phương thức kinh tế mở, khác hẳn với phương thức kinh tế thuần nông trước đây, mở trong sự đa dạng, nhiều chiều lấy lưu thông hàng hóa, thương mại làm chính trên cơ sở phát triển của nông nghiệp. Đó cũng chính là điều cốt lõi của đất và người Sóc Trăng, ngấm sâu vào trong máu, thịt của mỗi con người nơi đây. Chính vì thế mà đất và người Sóc Trăng đã tận dụng khai thác các mối quan hệ ngoại thương của mình qua các thương lái buôn bán từ Campuchia, Thái Lan, Xingapo, Malaixia, Trung Quốc… qua các thương cảng nổi tiếng như: Bãi Xàu, Đại Ngãi, Nhu Gia…để vừa xuất khẩu sản phẩm nông nghiệp được khai thác từ biển, rừng, lòng đất và các mặt hàng thủ công, mỹ nghệ tinh xảo, lại vừa nhập khẩu những hàng

hóa nguyên liệu cần thiết, kể cả vũ khí và kỹ thuật để trang bị cho lực lượng trấn giữ lúc bấy giờ.

Các thương cảng này trở thành những trung tâm đầu mối giao tiếp kinh tế, có những lúc theo thời vụ, thời tiết mà tổ chức như "Hội chợ". Thậm chí người Hoa, Malaixia, Thái Lan… còn lập cả thương điếm, thuyền bè san sát, nối đuôi nhau lấy hàng, bốc dỡ hàng, làm cả một vùng sông nước nhộn nhịp, sôi động. Còn ở nông thôn, một mạng lưới chợ hình thành ngang dọc trên bến, dưới thuyền và hình thành những khu vực chợ họp trên sông mua bán sầm uất cho đến tận ngày nay như: chợ Ngả Năm, chợ Trà Lồng, Trà Cú (Mỹ Tú), chợ Nhu Gia (Mỹ Xuyên)… với nhiều chủng loại mặt hàng phong phú, đa dạng phục vụ nhu cầu mua sắm sinh hoạt của người dân.

Chính cửa ngõ mậu dịch đối ngoại này cũng là những nơi du nhập sớm nhất những yếu tố văn hóa, kỹ thuật từ bên ngoài vào thực tiễn hoạt động kinh tế, văn hóa, tôn giáo của đất và người Sóc Trăng vừa tăng cường khả năng giao lưu, tiếp nhận cái hay, cái tinh túy của bạn bè trong cả kinh tế và văn hóa; lại vừa tăng cường khả năng phòng thủ, vừa góp phần đưa tốc độ công cuộc khai hoang, mở đất ở vùng đất này nhanh hơn, mạnh hơn.

3. Sóc Trăng trong quá trình bảo vệ, trấn giữ vùng biển Đông từ hình thành và phát triển

Sóc Trăng là tỉnh có bề dày truyền thống đấu tranh chống lại kẻ thù xâm lược, nhất là trong các cuộc kháng chiến truyền thống ấy lại được phát huy kiên cường trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đảng bộ, quân và dân Sóc Trăng đoàn kết một lòng một dạ đi theo cách mạng, nêu cao ý chí bất khuất, tự lực, tự cường, vượt qua mọi hi sinh, thử thách, cống hiến biết bao máu xương, mồ hôi, nước mắt, công sức để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội, đặc biệt trong công cuộc đổi mới đất nước, trở thành tiền đồn trấn giữ vùng biển Đông của Tổ quốc từ xa xưa cho đến hôm nay.

Theo sách *Đại Nam nhất thống chí,* vào năm Minh Mạng thứ 17 (năm 1836) thành phủ Ba Xuyên được dựng lên tại thôn Hòa Mỹ, huyện Phong Nhiêu (Mỹ Xuyên ngày nay) tường thành cao 3 thước (một thước = 0,645m), chu vi 2.000m (200 trượng, 1 trượng = 3,33m) gồm 3 cửa ra vào và xung quanh đều có hào sâu ngăn cách. Phủ thành Ba Xuyên vừa là nơi làm việc quan lại thời đó, vừa là nơi chỉ huy trấn thủ mọi sự xâm nhập của đám hải tặc thường xuyên xâm nhập cướp phá[1].

Đó còn là Rạch Gòi - Trần Đề: xuất phát từ tên gọi Preck Koi - Rạch của Sở Quan thuế. Theo truyền thuyết, từ khoảng những năm sau 1800 nơi đây vốn là khu vực mua bán khá đông đúc của những cư dân địa phương với các thương buôn nước ngoài (Malaixia, Trung Quốc, Xingapo...) nhưng cũng là nơi hằng năm bọn hải tặc xâm nhập

1. *Đại Nam nhất thống chí,* tập hạ, tr. 11.

cướp phá thường xuyên. Để bảo đảm cuộc sống yên bình cho nông dân vùng biển, triều Nguyễn cho xây dựng một đồn trấn thủ vừa là nơi trấn giữ bọn hải tặc, vừa làm nơi thu thuế thương chánh. Đồn đặt nơi đầu rạch để dễ dàng kiểm tra, kiểm soát các tàu thuyền, nên được người dân gọi là Preck Koi, dần dần phát âm thành Rạch Gòi hoặc Rạch Gỏi. Hiện nay Rạch Gòi thuộc huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Với 72km bờ biển và những cửa sông lớn: Định An, Trần Đề và Mỹ Thanh, các sông đào, nhiều cửa rạch, tạo ra một hệ thống giao thông thủy mà trước đây (năm 1975) phương tiện vận chuyển hàng hóa, hành khách của Sóc Trăng chủ yếu là giao thông thủy. Chính vì thế mà bọn cướp biển và kẻ thù xâm lược phương Tây ở thế kỷ XIX, đế quốc Mỹ ở thế kỷ XX với "Hạm đội nhỏ trên sông", tập trung xây dựng các quân cảng và muốn nắm những yết hầu này để tấn công vào Sóc Trăng cướp bóc, gây rối. Đất Sóc Trăng đã trở thành nơi đối đầu ác liệt với kẻ thù. Có thể nói mảnh đất này luôn giữ vai trò vừa là tiền tuyến, vừa là hậu phương vững chắc trong các cuộc kháng chiến chống quân xâm lược. Địch đến thì đánh, địch đi thì lao động, sản xuất với phương châm "Thực túc, binh cường", "Tự lực cánh sinh" là chính.

Với vị trí chiến lược, địa hình, diện mạo và những đặc điểm của vùng đất đa tôn giáo, đa dân tộc, hiện nay Sóc Trăng trở thành trọng điểm của âm mưu "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch đang tìm mọi thủ đoạn hòng xóa đi những thành quả cách mạng mà Đảng bộ, quân và dân Sóc Trăng đã phải đổ bao máu xương của biết bao thế hệ nối tiếp nhau giữ vững. Lại là vùng có bờ biển dài và mũi nhọn kinh tế - văn hóa - xã hội đang hướng ra biển lớn; chính vì thế Sóc Trăng trở thành tiền đồn, phiên trấn giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội và không ngừng nâng cao cảnh giác cách mạng với phong trào bảo vệ an ninh vùng trời, vùng biển của quê hương, Tổ quốc thân yêu trên nguyên tắc chủ động, sáng tạo, linh hoạt, ổn định chính trị để phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

4. Vài nét nổi trội trong tính cách con người Sóc Trăng

Con người Sóc Trăng và con người Việt Nam nói chung mang trong mình bản sắc, cốt cách cội nguồn của dân tộc, nhưng đồng thời cũng mang những đặc điểm riêng với những nét trội do điều kiện lịch sử và môi trường sống tạo nên. "Con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội", vì vậy muốn tìm hiểu và lý giải những đặc điểm, tính cách con người phải đi sâu nghiên cứu, phân tích, so sánh… để từ đó rút ra những mặt mạnh, yếu trong một con người cụ thể, bởi con người là một thực thể thống nhất có hai mặt song hành mặt mạnh và cả mặt yếu, hai mặt này bổ sung cho nhau.

Với cái nhìn xuyên suốt các thời kỳ lịch sử từ thời khai mở đất đến đấu tranh bảo vệ chủ quyền, xây dựng và

phát triển kinh tế, đời sống. Từ đó rút ra một số nét nổi trội trong tính cách con người Sóc Trăng.

**** Siêng năng, cần cù, vừa tháo vát, vừa năng động, sáng tạo***

Đây là đức tính của những lớp dân cư tiên phong đi mở đất ở Sóc Trăng đã phải đối đầu với bao nhiêu thách thức về mặt tự nhiên và mặt xã hội. Đất mới chứa đựng cả hai chiều thuận, nghịch, mà nghịch có phần lớn lấn áp hơn, đậm hơn. Con người muốn đứng vững, bám trụ được nơi đây đòi hỏi phải có ý chí kiên cường, bền gan và quyết tâm cao.

Nằm ở vị trí giữa gánh hai đầu Cần Thơ - Hậu Giang và Bạc Liêu - Cà Mau; Sóc Trăng trở thành nơi trung chuyển của hành trình về phương Nam trong nhiều thập kỷ. Đồng thời Sóc Trăng là vị trí cửa ngõ, lại đảm nhận vai trò trấn giữ, trực tiếp đối đầu với mọi âm mưu đen tối từ bên ngoài.

Con người Sóc Trăng siêng năng, cần cù, vừa tháo vát, vừa năng động, sáng tạo đã được thể hiện qua môi trường sống với cảnh quan nhà cửa, nơi ăn, chốn ở, ruộng đồng, vườn, bãi, việc trị thủy và sử dụng sông nước trở thành nét văn hóa sông nước đặc sắc. Ngoài ra còn có thể chứng minh và khẳng định thêm ngay từ thế kỷ XVIII Sóc Trăng đã có bước thay đổi lớn. Nền kinh tế thuần nông với hình ảnh "Chồng cày, vợ cấy, con trâu đi bừa" đã dần dần bị nền kinh tế hàng hóa phát triển từng bước đẩy lùi xuống, tuy vẫn nắm vị trí thứ yếu, nhưng không thuần nông nữa mà có sự phát triển theo chiều hướng thương mại.

Theo tác giả Baurac, Bãi Xàu (còn gọi là thương cảng Ba Thắc - Bassac) là trung tâm thị tứ quan trọng của tỉnh Sóc Trăng hồi những năm cuối thế kỷ XIX, có khoảng 6.000 cư dân. Lái buôn từ Sài Gòn, Chợ Lớn kéo về đây mua gạo Bãi Xàu nổi tiếng. Bãi Xàu có xưởng nấu rượu, một nhà bưu điện. Trong ghi nhận của người Sóc Trăng, Bãi Xàu là thị trấn mua bán lúa gạo lớn, trên con sông gọi là Mỹ Xuyên, làng ấy gọi là Mỹ Xuyên thôn, nức danh một thời cùng với Đại Ngãi - Cảng Đại Ngãi: Từ trào đàng cựu cho đến 1858, vàm Đại Ngãi (cũng gọi là Vàm Tấn) thuộc tỉnh Sóc Trăng là một bến nước quan trọng tiếp đủ các thuyền đi biển đủ hạng, từ Trung Quốc, Tân Gia Ba, Xiêm La, Campuchia… tụ tập về rất náo nhiệt để trao đổi, mua chác lúa gạo, tơ lụa, hàng vải, cá mắm, muối, đồ gốm, chén bát, sừng trâu, ngà voi, lông chim, sáp, mật ong; Thạnh Phú: xưa gọi là Nhu Gia. Thời nhà Nguyễn, Nhu Gia được xây dựng ven một con rạch cùng tên, ghe thuyền trọng tải lớn đều có thể cập bến cả mùa mưa lẫn mùa khô, là một trung tâm thương mại tốt, chủ yếu mua bán lúa gạo với các vùng xung quanh. Thạnh Phú có một chợ, một trường làng; Vàm Tấn và Rạch Gòi (Preck Koi) xưa trở thành những thương cảng buôn bán sầm uất vào thế kỷ XVIII và đầu thế kỷ XIX là những trọng điểm phát triển kinh tế thời bấy giờ, và cũng là cửa ngõ của cả hai tuyến đường bộ và đường thủy để đi vào nội địa của Sóc Trăng.

Tuy nhiên, cũng cần thấy mặt trái, mặt hạn chế của tính cách siêng năng, cần cù và tháo vát vốn là đặc điểm phổ biến của người nông dân. Tính cách siêng năng, cần cù và tháo vát thường không đi đôi với tính đột phá, đột biến, nhảy vọt về chất, mà thường thay đổi chậm, tuy đạt kết quả nhưng chậm và quá cầu toàn, không mang tính nhanh nhạy, quyết đoán, sáng tạo cái mới, sáng chói. Từ mặt lý thuyết đến thực tế đã chứng minh, tuy nhiên thực tế Sóc Trăng cũng xuất hiện những gương mặt với những sáng tạo độc đáo, dám nghĩ, dám làm và làm thành công như: ý tưởng xử lý sự cố tràn dầu, bảo vệ môi trường bằng bông của cây Gòn của nhóm học sinh Trường Trung học phổ thông An Lạc Thôn được đánh giá rất cao; đó là tìm tòi và tạo ra những giống lúa kháng rầy và đạt năng suất chất lượng cao của Kỹ sư Hồ Quang Cua và các cộng sự cho ra đời những dòng sản phẩm: ST3, ST5, ST10... nổi tiếng trong và ngoài tỉnh, là chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi của nhiều hộ nông dân thoát nghèo trở thành những tỷ phú chân đất; đó là Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới Hồ Quốc Lực có nhiều sáng kiến trong lao động, sản xuất và năng động trong kinh doanh các mặt hàng thủy, hải sản...

Sóc Trăng không ngừng thay da, đổi thịt phát triển kinh tế - xã hội, tận dụng và khai thác tiềm năng thiên nhiên ưu đãi để làm cho cuộc sống ngày càng phong phú, tốt đẹp hơn và trải qua các giai đoạn lịch sử, mặc dù ảnh hưởng của chiến tranh và lối tư duy cũ trong quản lý thời bao cấp, nhưng kinh tế - xã hội Sóc Trăng vẫn có chiều hướng phát triển tốt; nhất là 25 năm đổi mới từ năm 1986 đến nay tốc độ tăng trưởng kinh tế Sóc Trăng bình quân đạt 11,33%/năm. Thu nhập GDP bình quân đầu người 917USD, đời sống văn hóa tinh thần ngày càng nâng cao và cải thiện rõ rệt.

**** Khí phách hiên ngang, cứng cỏi, đảm lược trong chống ngoại xâm***

Nhìn lại chặng đường lịch sử, nơi một vùng đất mới đầy sóng gió và nhiều thử thách, khó khăn như Sóc Trăng, chúng ta mới thấy hết được những giá trị, những cốt cách cứng cỏi, đảm lược của biết bao thế hệ người Sóc Trăng nối tiếp nhau từ khi mở đất lập xóm, lập ấp, trải qua cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân và từ năm 1975 sau ngày thống nhất đất nước cho đến nay; của những con người giàu lòng nhiệt tình, đầy tài năng, có tầm nhìn xa, trông rộng, xông xáo, dám nghĩ, dám làm và đã làm là phải giành chiến thắng cho quê hương, dân tộc.

Trên mảnh đất gian lao mà anh dũng nóng bỏng chiến tranh này đã xuất hiện nhiều gương mặt lãnh đạo xuất sắc về nhiều mặt cả đức và tài, ở đây chỉ đơn cử ông Bá hộ Chương, người Hòa Tú đã nổi dậy chống lại chế độ thực dân Pháp; đó là Anh hùng Văn Ngọc Chính, người đã lãnh đạo nhân dân làng Hòa Tú... tiến hành cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ ở tỉnh năm 1940 đi vào lịch sử quê hương, dân tộc; là ông Huỳnh Phan Hộ - Khu bộ

trưởng Khu IX (1946 - 1947), người lừng danh trong trận chiến Tầm Vu làm cho quân Pháp xâm lược bạt vía kinh hồn; là Nguyễn Hùng Phước, nguyên Giám đốc Quốc gia tự vệ cuộc Sóc Trăng - Phó Tư lệnh Quân khu 9, người được mệnh danh là "Hùm xám miền Tây" gan dạ, mưu trí, sáng tạo trong chỉ huy quân sự được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng thưởng và ông là vị chỉ huy đầu tiên mang tên "Bộ đội chủ lực danh dự Hồ Chí Minh lưu động toàn khu" trong lực lượng vũ trang Quân khu 9; là Thiều Văn Chỏi - nhân dân gọi thân mật "Thần Chỏi", người xuất quỷ, nhập thần đánh giặc quả cảm, mưu trí, đánh vào những nơi địch không ngờ và bao phen làm chúng kinh hoàng và tâm phục, khẩu phục. Đó là ông Năm A (Lê Văn Mỹ), một trong những người tiêu biểu trong số Bí thư Tỉnh ủy mang đậm chất Nam Bộ. Ông làm Bí thư Tỉnh ủy nhiều năm và trong những khoảng thời gian ác liệt nhất của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1969 - 1971). Ông luôn đứng ở tuyến đầu, gắn bó mật thiết với quần chúng nhân dân, được đồng chí tin yêu, nhân dân kính trọng không chỉ là tài lãnh đạo cả tỉnh đánh Mỹ lúc đó mà ở ông còn thể hiện một nhân cách đạo đức lớn, Ông đã chủ động đề nghị cấp trên cho ông thôi giữ chức Bí thư Tỉnh ủy, trao lại chức Bí thư Tỉnh ủy cho ông Lê Phước Thọ (Sáu Hậu), Ông làm Phó Bí thư Tỉnh ủy. Cho mãi đến hôm nay việc làm của Ông vẫn mang tính thời sự nóng hổi, mang tính giáo dục cao cho cán bộ, đảng viên trong tỉnh. Đó là ông Lê Phước Thọ (Sáu Hậu) người cán bộ kiên trung, gương mẫu hết lòng vì nhân dân, vì sự nghiệp cách mạng, Ông là một trong những người lãnh đạo phát triển từ trong máu lửa của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, từ người chiến sĩ vươn lên, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành xuất sắc và sau năm 1986 ông là một trong những người nhiệt thành ủng hộ mô hình "khoán 10" để phát triển nông nghiệp Việt Nam bước vào giai đoạn mới.

Điểm qua một số gương mặt tiêu biểu thể hiện khí phách cứng cỏi, đảm lược, trung thực, có tinh thần yêu nước thương dân nồng nàn. Họ là con đẻ của nhân dân, của phong trào cách mạng tỉnh Sóc Trăng, từ cuộc vận động cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân giành chính quyền, rồi 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp, 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước vô cùng khốc liệt.

Những truyền thống quý báu của người dân nơi đây đã hun đúc nên những người lãnh đạo, người chỉ huy, những lãnh tụ, cán bộ, chiến sĩ tài giỏi, giàu bản lĩnh. Cũng như vàng được tôi trong lửa đỏ, trải qua cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc vô cùng vinh quang, nhưng đầy gian khổ hi sinh. Nhưng từ trong máu lửa, từ trong khó khăn phẩm chất can trường, bất khuất, đảm lược ấy đã trở thành nhân tố góp phần tạo nên danh hiệu: "Thành đồng Tổ quốc" của Nam Bộ, như Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta trao tặng.

**** Truyền thống hiếu học***

Ở Sóc Trăng, vào những năm đầu thế kỷ XX xuất hiện một phong trào văn hóa, chính trị rộng lớn, có ý nghĩa quan trọng - phong trào Duy Tân. Phong trào "Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sanh", và "Khai dân trí" chính là giáo dục. Đầu thế kỷ XX, Sóc Trăng trở thành một trong những tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long có bước cải cách, cách tân nền giáo dục cũ với tinh thần và phương châm: Học để làm người, học để mở mang kiến thức, hiểu rõ nhiệm vụ và lợi quyền của người dân. Đến những năm 1925 - 1930, tại Sóc Trăng có những người thầy như: thầy Lê Hoàng Chu vừa hoạt động cách mạng vừa dạy học, thầy Lê Văn Lợi (giáo Lợi) quê ở Sa Đéc hoạt động cách mạng bị địch truy lùng; ngoài ra còn có thầy Nguyễn Văn Nghĩa (Đốc Nghĩa) tham gia cách mạng, sau là Phó Vụ trưởng Vụ Bảo tồn, Bảo tàng Trung ương; thầy Tô Bửu Giám dạy Trường Tiểu học Mỹ Xuyên, sau làm Phó Bí thư Tỉnh ủy Sóc Trăng, thầy Nguyễn Văn Quý dạy Trường Taberd sau là Thường vụ Thị ủy Sóc Trăng; thầy Biên dạy Trường tiểu học Bãi Xàu, sau làm Trưởng Ty Giáo dục tỉnh Hậu Giang…

Trong truyền thống hiếu học của con người Sóc Trăng còn thể hiện một đặc trưng khá đậm nét. Đó chính là ý thức kiên trì tự học, tự rèn luyện vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, tự tìm tòi nghiên cứu, học tập làm giàu thêm kiến thức của mình và có những đóng góp hữu ích cho quê hương, đất nước. Ở đây có thể đề cập đến Cố Nhà khảo cổ học Vương Hồng Sển - một con người uyên thâm Hán học và Tây học, nổi tiếng chơi "cổ ngoạn" và là nhà khảo cổ có uy tín cao trong giới nghiên cứu khoa học cả trong và ngoài nước. Đó là Bác sĩ Nông học - Anh hùng Lao động Lương Định Của, cánh chim đầu đàn trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học nông nghiệp Việt Nam. Người đã có hàng trăm công trình khoa học tạo ra các giống lúa mới, cây ăn trái… mà nhân dân từ Nam chí Bắc coi ông là vị cứu cánh trong việc chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi; nhân dân gọi Ông cùng sản phẩm nghiên cứu với những tên gọi trìu mến, dân dã: "Dưa ông Của", "Lúa ông Của". Đó còn là Trần Văn Bảy, Dương Minh Quan, Lương Đơn Quế… say mê nghiên cứu lý luận, triết học, văn học, ngôn ngữ, tham gia viết báo và còn biết bao cán bộ, chiến sĩ khác trong lao tù đế quốc, thực dân vẫn không ngừng tự học, tự trang bị cho mình về kiến thức văn hóa, về chủ nghĩa Mác - Lênin, giữ vững lập trường, quan điểm cách mạng. Họ đã học một cách tự nguyện để phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân.

Có thể nêu thêm những tấm gương tự học khác nhờ cần cù vượt khó nên đã chiếm lĩnh được vị trí cao trong ngành giáo dục như Cố Giáo sư sử học Lê Văn Sáu, Giáo sư Trần Hồng Quân - nguyên Bộ trưởng Bộ Giáo dục - Đại học và Trung học chuyên nghiệp (nay là Bộ Giáo dục và Đào tạo), Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Thượng Tuấn, Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lê Phước Lộc, Tiến sĩ Lê

Quốc Thắng, là ông Lâm És - Nhà giáo nhân dân đầu tiên người dân tộc thiểu số trong toàn quốc và của tỉnh Sóc Trăng, Nhà giáo ưu tú Phan Lệ Hồng… những nhà quản lý giáo dục và giảng dạy có uy tín trong ngành và xã hội.

Tinh thần hiếu học, trọng học còn được biểu hiện ở một phương thức khác của những người nông dân thuần phác chân lấm, tay bùn đã hết lòng cho con ăn học thành tài, bản thân mình lao động cực nhọc nhưng quyết chí cho con vào đại học. Những đất hiếu học ấy ở Sóc Trăng ngày càng nở rộ, phát triển như vùng đất: Đại Tâm (huyện Mỹ Xuyên), Đại Hải, An Lạc Thôn (huyện Kế Sách), Phú Tâm (huyện Châu Thành), Phường I (thành phố Sóc Trăng)… cha làm ruộng, mẹ bán vé số hoặc cha làm thợ hồ, bốc vác thuê nuôi con học đại học, rảnh con phụ cha… Những tấm gương ấy không thiếu, ở họ đầy nghị lực vượt lên số phận để đạt được kết quả đáng tự hào và trân trọng.

**** Những con số biết nói***

Trong hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Sóc Trăng có: 14.088 liệt sĩ, 5.847 thương binh và bệnh binh. Riêng liệt sĩ, sau ngày 30-4-1975 có 1.073 liệt sĩ; thương binh, bệnh binh có 677 người.

- Bà mẹ Việt Nam Anh hùng có 696 mẹ.

- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân có 53 tập thể và 31 cá nhân.

- Tỉnh Sóc Trăng vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng danh hiệu *Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân* cho cán bộ, quân và dân trong tỉnh năm 1978 và *Huân chương Sao Vàng* - phần thưởng cao quý của Đảng và Nhà nước trao tặng nhân kỷ niệm 10 năm Giải phóng miền Nam (30-4-1975 – 30-4-1985) tại thành phố Cần Thơ (Hậu Giang cũ)…

**** Hướng tiềm năng tới của Sóc Trăng***

Sóc Trăng là tỉnh có truyền thống cách mạng và tiềm năng kinh tế khá đa dạng; nguồn lao động dồi dào, được sự quan tâm hỗ trợ của cấp trên, sự giúp đỡ của các tỉnh, thành phố trong vùng để tạo điều kiện quan trọng cho việc liên kết, thu hút đầu tư, giao lưu phát triển kinh tế, cải thiện an sinh xã hội. Sóc Trăng nắm vững thời cơ thuận lợi để có quyết tâm cao, đổi mới phong cách lãnh đạo, quản lý, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; phát huy hơn nữa thế mạnh về nông nghiệp, về nguồn lực, về liên vùng kinh tế, về kinh tế biển trên tinh thần góp phần cùng cả nước thực hiện thành công mục tiêu xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia mạnh về biển. Tập trung phát triển nhanh, toàn diện, bền vững, có trọng tâm, trọng điểm, phấn đấu trở thành tỉnh trung bình khá trong khu vực và có mức thu nhập bình quân đầu người tương đương mức bình quân chung cả nước.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc, tôn giáo; tôn trọng những giá trị đạo đức, văn hóa tốt đẹp của các dân tộc cùng chung sống trên mảnh

đất thân yêu này trên cơ sở xây dựng một đời sống xã hội bình đẳng, đoàn kết và tiến bộ, cùng với các tỉnh, thành phố trong khu vực ra sức xây dựng vùng đất Đồng bằng sông Cửu Long màu mỡ trở thành một vựa lúa của Tổ quốc; đồng thời còn đóng góp cho sự phát triển về mọi mặt theo sức vươn lên của một vùng kinh tế tiêu biểu, một tiểu vùng văn hóa đặc sắc, chắc chắn Sóc Trăng sẽ vươn mình bay cao, bay xa góp phần vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, viết lên những trang sử mới dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, hòa nhập vào xu thế phát triển của thời đại.